

Bình Dương, ngày 20 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điểm a Khoản 1 Điều 3 và Điều 5 của Quy định về chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Dương
ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND
ngày 01/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến



khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 180/TTr-STNMT ngày 03 tháng 4 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 29/BC-STP ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điểm a Khoản 1 Điều 3 và Điều 5 của Quy định về chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều 2 như sau:

“Điều 2. Điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa.

Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa thuộc danh mục loại hình và đáp ứng các điều kiện về tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn ban hành, thời gian hoàn thành công trình kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ”.

2. Sửa đổi Điểm a Khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Trình tự thủ tục Cơ quan thuế ban hành Quyết định tạm miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa.

a) Đối với hồ sơ đề nghị tạm miễn, giảm tiền thuê đất đồng thời với việc lập thủ tục thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại cơ quan Tài nguyên và Môi trường được thực hiện theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trước ngày 01/7/2014 không thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất theo các chính sách khuyến khích xã hội hóa tại thời điểm được Nhà nước cho thuê đất, nay thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND thì được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND cho thời gian còn lại (nếu còn) kể từ thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị được miễn tiền thuê đất.

2. Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trước ngày 01/7/2014 đang trong thời gian được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND thì được xác định lại thời gian được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND khi người sử dụng đất có văn bản đề nghị được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND.

3. Đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất kể từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày 15/11/2016 (ngày Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành) mà chưa được miễn tiền thuê đất hoặc đang trong thời gian được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND thì được xác định lại thời gian được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND cho thời gian còn lại (nếu còn) kể từ thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị được miễn tiền thuê đất.”

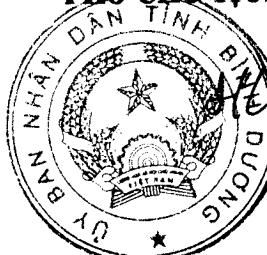
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư Pháp; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh; các Đoàn thể;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website tỉnh; ~~UBQLQPPL (cơ quan)~~;
- LĐVP, CV, TH, HCTC;
- Lưu: VT. ✓ 47

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng